

Số: 817/QĐ-BVNĐ

Cần Thơ, ngày 30 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành mức giá danh mục Dịch vụ kỹ thuật theo yêu cầu tại Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 17 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ - CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ - CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư 21/2024/TT-BYT, ngày 17 tháng 10 năm 2024 quy định phương pháp định giá Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 2404/QĐ-UBND ngày 10 tháng 08 năm 2009 của Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Bệnh viện Nhi Đồng thành phố Cần Thơ;

Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Nhi đồng;

Căn cứ Quyết định số 647/QĐ-SYT ngày 10 tháng 04 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Cần Thơ, về việc giao quyền tự chủ tài chính cho Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học công nghệ ngày 03 tháng 6 năm 2026 về việc xin ý kiến thống nhất kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp bảo hiểm cháy nổ bắt buộc đối với tài sản Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ năm 2026; xin ý kiến thuê đơn vị dò tìm rò rỉ hệ thống ống nước thải xung quanh Bệnh viện; xin ý kiến thống nhất thông qua giá dịch vụ chụp CTScan theo yêu cầu.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định ban hành “mức giá danh mục Dịch vụ kỹ thuật theo yêu cầu tại Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ năm 2026” và phụ lục giá thu các dịch vụ kỹ thuật theo yêu cầu.

(Đính kèm phụ lục giá)

Điều 2. Ban điều hành chung theo phương án hoạt động có trách nhiệm làm đầu mối hướng dẫn các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

Điều 3. Bảng giá này được thực hiện từ ngày 10/07/2026.

Điều 4. Các ông, bà: Trưởng phòng TCCB, phòng KHTH, phòng TCKT, phòng ĐD và các khoa, phòng khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC



BS. CKII. Ông Huy Thanh

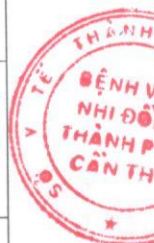




Phụ lục giá Dịch vụ kỹ thuật theo yêu cầu

(Đính kèm Quyết định số: 817/QĐ-BVNĐ ngày 30 tháng 06 năm 2026)

STT	Dịch vụ theo yêu cầu	Đơn giá	Ghi chú
A	CHỤP CẮT LỚP VI TÍNH CÓ TIÊM THUỐC CẢN QUANG 64-128 dãy (Chưa bao gồm thuốc cản quang)		
1	Chụp CLVT sọ não có tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.800.000VNĐ/Case	
2	Chụp CLVT lồng ngực có tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.800.000VNĐ/Case	
3	Chụp CLVT tiểu khung thường quy (gồm: Tử cung - buồng trứng, tiền liệt tuyến, các khối u vùng tiểu khung, v.v) (từ 64-128 dãy) [có thuốc cản quang] theo yêu cầu	2.800.000VNĐ/Case	
4	Chụp CLVT tầng trên ổ bụng thường quy (gồm: Gan-mật, tụy, lách, dạ dày-tá tràng, v.v) (từ 64-128 dãy) [có thuốc cản quang] theo yêu cầu	2.800.000VNĐ/Case	
5	Chụp CLVT tầng trên ổ bụng có khảo sát mạch các tạng (gồm: Gan, tụy, lách và mạch khối u) (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.800.000VNĐ/Case	
6	Chụp CLVT hệ tiết niệu thường quy (từ 64-128 dãy) [có thuốc cản quang] theo yêu cầu	2.800.000VNĐ/Case	
7	Chụp CLVT hệ tiết niệu có khảo sát mạch thận và/hoặc dựng hình đường bài xuất (từ 64-128 dãy) [có thuốc cản quang] theo yêu cầu	2.800.000VNĐ/Case	
8	Chụp CLVT cột sống thắt lưng có tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.800.000VNĐ/Case	
9	Chụp CLVT cột sống ngực có tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.800.000VNĐ/Case	
10	Chụp CLVT bụng - tiểu khung thường quy (từ 64-128 dãy) [có thuốc cản quang] theo yêu cầu	2.800.000VNĐ/Case	



STT	Dịch vụ theo yêu cầu	Đơn giá	Ghi chú
B	CHỤP CẮT LỚP VI TÍNH KHÔNG TIÊM THUỐC CẢN QUANG 64-128 dãy		
1	Chụp CLVT sọ não không tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.200.000VNĐ/Case	
2	Chụp CLVT lồng ngực không tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.200.000VNĐ/Case	
3	Chụp CLVT tai-xương đá không tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.200.000VNĐ/Case	
4	Chụp CLVT hàm-mặt không tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.200.000VNĐ/Case	
5	Chụp CLVT xương chi không tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.200.000VNĐ/Case	
6	Chụp CLVT tiểu khung thường quy (gồm: tử cung-buồng trứng, tiền liệt tuyến, các khối u vùng tiểu khung v.v) (từ 64-128 dãy) [không có thuốc cản quang] theo yêu Cầu	2.200.000VNĐ/Case	
7	Chụp CLVT tầng trên ổ bụng thường quy (gồm: gan-mật, tụy,lách, dạ dày-tá tràng v.v) (từ 64-128 dãy) [không có thuốc cản quang] theo yêu cầu	2.200.000VNĐ/Case	
8	Chụp CLVT phổi độ phân giải cao (từ 64-128 dãy) [không có thuốc cản quang] theo yêu cầu	2.200.000VNĐ/Case	
9	Chụp CLVT nội soi ảo cây phế quản (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu [không có thuốc cản quang]	2.200.000VNĐ/Case	
10	Chụp CLVT khớp thường quy không tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.200.000VNĐ/Case	
11	Chụp CLVT hệ tiết niệu thường quy (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu [không có thuốc cản quang]	2.200.000VNĐ/Case	
12	Chụp CLVT cột sống thắt lưng không tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.200.000VNĐ/Case	
13	Chụp CLVT cột sống ngực không tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.200.000VNĐ/Case	
14	Chụp CLVT cột sống cổ không tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu	2.200.000VNĐ/Case	
15	Chụp CLVT bụng-tiểu khung thường quy (từ 64-128 dãy) theo yêu cầu [không có thuốc cản quang]	2.200.000VNĐ/Case	

